

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ NGUYÊN TẮC KỶ LUẬT NGHIÊM MINH TỰ GIÁC VÀ SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

VŨ THỊ MINH TÂM*

Ngày nhận: 5/12/2022

Ngày phản biện: 28/12/2022

Duyệt đăng: 5/1/2023

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cả về đạo đức, chính trị, tư tưởng và tổ chức. Để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, “là đạo đức, là văn minh”, giữ vững vị trí, vai trò, năng lực cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến việc giữ gìn kỷ luật của Đảng. Bài viết tập trung làm rõ quan điểm của Hồ Chí Minh về nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Đảng Cộng sản Việt Nam; Hồ Chí Minh; nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác.

Đặt vấn đề

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam. Suốt cả cuộc đời của mình, Bác luôn luôn kiên định quan điểm và lập trường xây dựng Đảng, rèn luyện Đảng trở thành một đảng cầm quyền trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với sự tin yêu của Nhân dân. Người cho rằng, nếu kỷ luật của Đảng lỏng lẻo thì những kẻ cơ hội, những phần tử phản động dễ dàng chui vào hàng ngũ để phá hoại Đảng. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục nghiên cứu, kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về kỷ luật nghiêm minh của Đảng có ý nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng nói chung, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao nói riêng.

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, kỷ luật của Đảng phải chặt chẽ, nghiêm minh, là điều kiện quan trọng để bảo đảm Đảng thật sự là khối đoàn kết, thống nhất trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức; bảo đảm cho đường lối, chủ trương của Đảng được chấp hành nghiêm chỉnh. Theo Hồ Chí Minh: “Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ đảng viên” [7, tr.67]. Kỷ luật của Đảng là kỷ luật dựa trên tình đồng chí, của những người cùng chung lý tưởng, tự nguyện đứng vào hàng ngũ của Đảng, sẵn sàng hy sinh vì lợi ích của giai cấp công nhân, của dân tộc. Kỷ luật đó xuất phát từ ý chí của toàn Đảng nhằm bảo đảm cho sự thống nhất, tập trung cao trong Đảng, đồng thời để phát huy dân chủ, phát huy tính tích cực và sáng tạo của

* Học viện Chính sách và Phát triển.

toàn thể đảng viên và các tổ chức đảng. Vì vậy, Hồ Chí Minh luôn khẳng định: “Kỷ luật của ta là kỷ luật sắt, nghĩa là nghiêm túc và tự giác”[6, tr.17].

Hồ Chí Minh coi việc nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật đảng, pháp luật nhà nước là đạo đức cách mạng của người cộng sản. Người cho rằng, Đảng phải giữ kỷ luật rất nghiêm từ trên xuống dưới. Tất cả tổ chức đảng và đảng viên đều phải phục tùng kỷ luật của Đảng, phải chấp hành các nguyên tắc tổ chức của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Khi chưa quyết định thì tha hồ bàn cãi. Nhưng khi đã quyết định rồi thì không được bàn cãi nữa, có bàn cãi cũng chỉ là để bàn cách thi hành cho được, cho nhanh, không phải để đề nghị không thực hiện”[6, tr.458]. Toàn Đảng phải triệu người như một, tuyệt đối không ai được bằng bất cứ cách nào, dưới bất cứ hình thức gì truyền bá những quan điểm, tư tưởng trái với quan điểm, đường lối của Đảng. Đảng tôn trọng quyền bảo lưu ý kiến của thiểu số, song mọi đảng viên đều phải thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, nói và làm theo nghị quyết của Đảng, ai vi phạm đều phải được xem xét, nếu cần thiết, phải bị thi hành kỷ luật.

Và do đó, Người yêu cầu tất cả cán bộ, đảng viên, mà nhất là đối với những người càng có công thì càng phải khiêm tốn, không được “tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật”, và đừng “tưởng là đảng viên thì muốn làm trời làm đất thì làm”. Người yêu cầu đảng viên chẳng những phải giữ gìn kỷ luật của Đảng mà còn “phải giữ gìn kỷ luật của chính quyền, của cơ quan, đoàn thể cách mạng, của nhân

dân”. Theo Bác, đối với mọi đảng viên cộng sản, khi nào và ở đâu cũng phải chịu sự phân công, quản lý của tổ chức đảng, phải hành động theo phạm vi kỷ luật của tổ chức, phải báo cáo, phải chấp hành nghị quyết, chỉ thị một cách nghiêm túc, đúng đắn, sáng tạo. Đó là tính Đảng, không có ngoại lệ. Người cho rằng, những đảng viên giữ vị trí càng cao, trách nhiệm càng lớn, càng phải gương mẫu và nếu mắc sai phạm càng phải chịu kỷ luật nghiêm khắc, không được châm chước, bao che cho nhau. Đây là điều cực kỳ quan trọng trong những bước ngoặt của cách mạng, khi những biến cố chính trị đang làm thay đổi tình hình một cách mau lẹ, khôn lường.

Hồ Chí Minh khẳng định mọi đảng viên có quyền trình bày ý kiến riêng của mình, để đạt kiến nghị, tham gia giải quyết vấn đề. Song, khi đã có nghị quyết của tập thể thì phải làm theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, nói và làm theo nghị quyết của Đảng. Đảng cho phép mọi đảng viên được tự do tư tưởng, được để đạt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến riêng của mình lên đến cơ quan cao nhất của Đảng. Nhưng, Đảng cũng đòi hỏi cán bộ, đảng viên phát biểu ý kiến phải theo đường lối, chủ trương và các nghị quyết của Đảng. Mọi đảng viên phải giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn. Tùy tiện phát ngôn là tạo cơ hội cho kẻ thù và những phần tử xấu lợi dụng chống Đảng.

Tự giác là đặc trưng cơ bản của kỷ luật đảng. Kỷ luật này do lòng tự giác của đảng viên về nhiệm vụ của họ đối với Đảng. Vì Đảng bao gồm những người thừa nhận và tự nguyện phấn đấu thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, lấy việc phấn đấu cho mục đích, lý tưởng của Đảng, lợi ích của Tổ quốc,

của Nhân dân làm lẽ sống của mình. Người cho rằng, người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa chữa và cũng sợ những người lãnh đạo không biết tìm cách đúng để giúp cán bộ sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Sửa chữa sai lầm, cố nhiên cần dùng cách giải thích thuyết phục, cảm hoá, dạy bảo. Song không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất luật không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng"[5, tr.323-324].

Mọi đảng viên phải ý thức sâu sắc rằng, giữ gìn kỷ luật của Đảng, giữ gìn sự thống nhất ý chí và hành động của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình, nên dù trong lĩnh vực hoạt động nào, trong điều kiện, hoàn cảnh nào, càng khó khăn, phức tạp, càng phải đề cao tinh thần tự giác chấp hành kỷ luật của Đảng. Do vậy, nhiều lần, Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên nhủ, nếu ngại gian khổ, khó khăn, nếu sợ mình không toàn tâm, toàn ý phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân, sợ khép mình vào tổ chức, sợ kỷ luật sắt của Đảng thì đừng vào Đảng hoặc hãy khoan vào Đảng.

Nói tóm lại, củng cố và tăng cường kỷ luật Đảng là nhiệm vụ thường xuyên của mọi đảng viên và mọi tổ chức Đảng. Tăng cường kỷ luật Đảng không phải là để kỷ luật cho nhiều đảng viên, mà chủ yếu là để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức. Đảng đòi hỏi các cấp ủy đảng, các cán bộ, đảng viên phải gương mẫu chấp hành luật pháp. Đảng

ng nghiêm cấm các tổ chức Đảng tùy tiện đề ra những quy định trái pháp luật.

Trong suốt cuộc đời của mình, Bác là người luôn thực hành kỷ luật nghiêm minh tự giác trong bất cứ thời điểm nào, hoàn cảnh nào. Ngay sau khi giành chính quyền, Người đã rất quan tâm tới việc thiết lập kỷ cương phép nước. Bản thân Bác luôn gương mẫu từ sinh hoạt hàng ngày đến việc chấp hành điều lệ, nghị quyết. Với Người, dù là một Chủ tịch nước hay một công dân, pháp luật luôn luôn phải được thượng tôn. Chính vì thế, Người không đặt ra những biệt lệ cho cá nhân mình. Là Chủ tịch nước, là lãnh tụ cao nhất của Đảng ở cương vị đầy quyền lực nhưng Người không bao giờ nghĩ đến việc dùng quyền lực. Với tư cách là vị lãnh tụ của Đảng, của Nhà nước, của Chính phủ, Người đã lấy chính mình làm tấm gương cho toàn thể cán bộ, trí thức, công nhân, nông dân noi theo trong việc thượng tôn và bảo vệ pháp luật. Hơn ai hết, Người hiểu rõ vai trò và tác động to lớn của người làm lãnh đạo đối với tính nghiêm minh của pháp luật. Chuyện kể rằng:

"Đầu năm 1946, cả nước ta tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên. Gần đến ngày bầu cử, tại Hà Nội - là nơi Bác Hồ ra ứng cử - có 118 Chủ tịch ủy ban nhân dân và đại biểu các giới hàng xã đã công bố một bản đề nghị: "Yêu cầu cụ Hồ Chí Minh không phải ứng cử trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới. Chúng tôi suy tôn và ủng hộ vĩnh viễn cụ Hồ Chí Minh là Chủ tịch của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà".[2]

Từ nhiều nơi trong cả nước, đồng bào viết thư đề nghị Bác không cần ra ứng ở một tỉnh nào, nhân dân cả nước đồng thanh nhất trí cử Bác vào Quốc hội.

Trước tình cảm tin yêu đó của nhân dân, Bác viết một bức thư ngắn cảm tạ đồng bào và đề nghị đồng bào để Bác thực hiện quyền công dân của mình: "Tôi là một công dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nên tôi không thể vượt khỏi thể lệ của Tổng tuyển cử đã định. Tôi ra ứng cử ở Hà Nội nên cũng không thể ra ứng cử ở nơi nào nữa. Xin cảm tạ đồng bào đã có lòng yêu tôi và yêu cầu toàn thể đồng bào hãy làm tròn nhiệm vụ người công dân trong cuộc Tổng tuyển cử sắp tới"[2].

Không chỉ lấy đức trị để giáo dục, răn đe, động viên mọi người, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chú trọng ban hành các quy định pháp luật để xử lý các hành vi sai lệch. Một tháng sau ngày lập nước, ngày 17 tháng 10 năm 1945, Người đã gửi thư cho UBND các kỳ, tỉnh, huyện và làng, nêu rõ 6 căn bệnh cần đề phòng là: Trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo. Người phê bình: "Lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm. Ông ủy viên đi xe hơi, rồi bà ủy viên, cho đến các cô các cậu ủy viên cũng dùng xe hơi của công. Thử hỏi những hao phí đó ai phải chịu?... Chúng ta phải ghi sâu những chữ công bình, chính trực vào lòng"[4, tr.55]. Ngày 27 tháng 11 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh ấn định hình phạt tội đưa và nhận hối lộ. Ngày 26 tháng 1 năm 1946, Người ký Quốc lệnh khép tội tham ô, trộm cắp của công vào tội tử hình.

Khi cán bộ vi phạm kỷ luật, tha hóa biến chất, cho dù ở vị trí công tác nào, Bác cũng kiên quyết xử lý, thấu tình đạt lý, giữ nghiêm kỷ luật Đảng. "Mùa thu năm 1950, ở thị xã Thái Nguyên - Thủ đô kháng chiến, Tòa án binh tối cao đã mở phiên tòa đặc biệt, xét xử

vụ án đặc biệt... Có 3 bị cáo hầu tòa là nguyên Đại tá, Cục trưởng Cục Quân nhu Trần Dụ Châu và 2 đồng bọn can tội: "Biến thủ công quỹ, nhận hối lộ, phá hoại công cuộc kháng chiến". Sau khi xem xét các tài liệu liên quan đến vụ án, mặc dù rất đau lòng khi phải xử lý cán bộ cấp cao trong Đảng. Nhưng để giữ nghiêm kỷ cương phép nước, kỷ luật Đảng, Bác dứt khoát nói: "Một cái ung nhọt, dầu có đau cũng phải cắt bỏ, không để nó lây lan, nguy hiểm". Trần Dụ Châu đã bị Tòa án binh tối cao phạt án "tử hình", đồng thời bị tước quân hàm Đại tá theo công lệnh của Đại tướng Võ Nguyên Giáp"[1].

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, những quyết định của Bác đến nay vẫn là bài học quý cho việc thực hiện kỷ luật nghiêm minh tự giác trong Đảng và công cuộc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực lãng phí hiện nay của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Sự vận dụng nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong suốt hơn 90 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhất quán duy trì kỷ luật tự giác, nghiêm minh.

Trong những năm gần đây, nhất là từ khi thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, khóa XIII về xây dựng Đảng, nhiều vụ việc, vụ án lớn, phức tạp đã được khởi tố, truy tố, điều tra, xét xử với nhiều mức án, hình thức kỷ luật thỏa đáng. Những cán bộ sai phạm liên quan đều phải chịu những hình thức kỷ luật nghiêm minh. Vừa qua, Hội nghị tổng kết 10 năm công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022 do Bộ

Chính trị chủ trì tổ chức diễn ra vào ngày 30-6-2022 đã tổng kết: “Trong 10 năm qua, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 2.700 tổ chức Đảng, gần 168.000 đảng viên, trong đó có hơn 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng.

Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra trung ương đã kỷ luật hơn 170 cán bộ cấp cao diện trung ương quản lý, trong đó có 33 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, hơn 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến nay, đã kỷ luật 50 cán bộ diện trung ương quản lý, trong đó có 8 ủy viên, nguyên ủy viên Trung ương Đảng, 20 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến nay, đã khởi tố, điều tra gần 4.200 vụ/7.572 bị can về các tội tham nhũng, chức vụ, kinh tế (trong đó, các tội về tham nhũng đã khởi tố, điều tra 455 vụ/1.054 bị can).

Riêng Ban Chỉ đạo đã đưa 977 vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm vào diện theo dõi, chỉ đạo ở 3 cấp độ; trong đó Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 180 vụ án, 133 vụ việc; các cơ quan chức năng đã kết thúc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm 120 vụ án/1.083 bị cáo, có 37 bị cáo nguyên là cán bộ thuộc diện trung ương quản lý.

Đặc biệt, thời gian gần đây đã tập trung điều tra, xử lý nghiêm nhiều vụ án tham nhũng, tiêu cực đặc biệt nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn, xảy ra trong lĩnh vực y tế, quản lý, sử dụng đất đai, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp”[3].

Phải xem xét, xử lý kỷ luật một tổ chức hoặc cá nhân nào là việc làm không ai muốn, nhưng đó là việc làm cần thiết bảo đảm sự bình đẳng trước pháp luật, tạo niềm tin, sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Để tăng cường chấp hành kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên trong giai đoạn cách mạng mới, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, đảng viên, tạo sự đoàn kết thống nhất, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp cách mạng, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức cho tổ chức đảng và đảng viên, trước hết là cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng về vị trí, ý nghĩa, mục đích, tác dụng của việc chấp hành kỷ luật đảng để chủ động, tự giác chấp hành. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý chấp hành nghiêm chỉnh kỷ luật đảng; thường xuyên tự kiểm tra việc chấp hành các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành nghiêm chỉnh khi được kiểm tra, giám sát. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong toàn Đảng và trong nhân dân để tổ chức đảng và đảng viên nâng cao nhận thức, nắm vững và chấp hành nghiêm túc các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; để nhân dân biết tham gia giám sát tổ chức đảng và đảng viên chấp hành kỷ luật đảng, phản ánh kịp thời các trường hợp có khuyết điểm, vi phạm cho tổ chức đảng có thẩm quyền.

Hai là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và sự đoàn kết thống nhất của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên trước hết là từ cơ sở, để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải kịp thời nghiên cứu, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Đảng thành các quy định của cấp mình; ban hành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ chức. Thường xuyên thực hiện có nền nếp, chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; chấp hành nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình trong công tác, học tập, sinh hoạt, kể cả trong công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Phục tùng nghiêm chỉnh nghị quyết, quyết định của tổ chức, của cấp trên; chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên thuộc phạm vi quản lý chấp hành nghiêm nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Ba là, hoàn thiện các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của các đoàn thể chính trị - xã hội làm cơ sở cho việc chấp hành nghiêm kỷ luật đảng và thi hành kỷ luật của Đảng. Các cơ quan tham mưu của cấp ủy, các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp ban hành cụ thể, đầy đủ các cơ chế, văn bản hướng dẫn thi hành các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để tổ chức đảng, đảng viên có cơ sở thực hiện nghiêm túc theo chức trách,

nhiệm vụ được giao và thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, bảo đảm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả chấp hành kỷ luật đảng. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định thuộc thẩm quyền không còn phù hợp, hoặc ban hành mới các quy định còn thiếu và tổ chức thực hiện. Kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các quy định theo thẩm quyền. Khắc phục việc ban hành các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (nhất là những văn bản hướng dẫn thi hành) còn chậm, chung chung, thiếu cụ thể, đồng bộ; văn bản của cấp dưới trái với văn bản của cấp trên, gây khó khăn cho việc thực hiện, khó xác định có hay không có khuyết điểm, vi phạm để xem xét, kết luận, xử lý được chuẩn xác.

Bốn là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp trên đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong tổ chức nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để bảo đảm tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Chi bộ, chi ủy tăng cường quản lý, giáo dục, kiểm tra, giám sát đảng viên trong chi bộ chấp hành kỷ luật đảng bằng nhiều biện pháp, nhiều kênh thông tin. Cán bộ, đảng viên thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, báo cáo chi bộ, cấp ủy trong việc chấp hành kỷ luật đảng, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; về giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Coi trọng việc

định kỳ, đột xuất tổ chức cho quần chúng phê bình, góp ý kiến đối với cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành kỷ luật đảng, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Kịp thời biểu dương, khen thưởng bằng hình thức thích hợp những trường hợp có thành tích; phê bình, nhắc nhở, uốn nắn những trường hợp có thiếu sót, khuyết điểm; xử lý kiên quyết, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

Kết luận

Trong bối cảnh hiện nay, một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có chiều hướng thoái hóa về tư tưởng chính trị, vi phạm đạo

đức, lối sống, tham nhũng, cố tình vi phạm Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh tự giác nhằm kiên quyết đưa ra khỏi Đảng và xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên vi phạm. Đây được coi là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, tạo nền tảng cho việc bồi dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng đối với cán bộ, đảng viên hiện nay, góp phần tạo nên một Đảng trong sạch vững mạnh, xứng đáng là một Đảng Cộng sản duy nhất cầm quyền và lãnh đạo dân tộc.

Tài liệu tham khảo:

- [1] Phạm Ngọc Anh (2017), *Giữ nghiêm kỷ luật - từ tư tưởng Hồ Chí Minh đến quyết tâm của Đảng ta hiện nay*, Báo Hà Nội mới điện tử, <https://hanoimoi.com.vn>
- [2] Bảo tàng Hồ Chí Minh (2020), *Chủ tịch nước cũng không có đặc quyền*, <https://baotanghochiminh.vn>
- [3] *Báo cáo tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022*, <https://ubkttw.vn>
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.